

# Một số tác động của chuyển đổi số đến phương pháp giảng dạy đại học ở Việt Nam hiện nay

Trần Thị Diệu Thúy\*, Huỳnh Thị Kim Dung\*\*

\*TS. GV. Học viện Hành chính Quốc gia

\*\*Th. GV. Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 15/10/2024; Accepted: 24/10/2024; Published: 31/10/2024

**Abstract:** Digital transformation affects all fields, economic, political, cultural and social of our countries. Education and training in general and higher education in particular is one of the fields strongly influenced by science and technology and digital transformation. The article summarizes the impacts of digital transformation on university teaching methods, thereby providing a reference for teachers and learners to change the way they organize teaching and learning activities to improve their effectiveness. university education and training.

**Keywords:** Digital transformation, teaching methods; The impact of digital transformation on teaching methods

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hiện nay, chuyển đổi số (CĐS) trở thành một xu hướng toàn cầu. Việt Nam là một đất nước đang chuyển mình mạnh mẽ của sự phát triển. Đảng, Nhà nước ta đã xác định CĐS có vai trò to lớn trong quá trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, phát triển đất nước. Bởi vậy, đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển chuyển đổi số. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0 đã xác định mục tiêu cụ thể đến năm 2025: “Cơ bản hoàn thành CĐS trong cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội”. Đường lối, chủ trương của Đảng định hướng cho chính sách, chiến lược và việc thực thi hoạt động CĐS ở nước ta một cách mạnh mẽ trên các lĩnh vực và các hoạt động xã hội, trong đó có sự tác động đến lĩnh vực giáo dục nói chung và phương pháp giảng dạy đại học nói riêng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Chính sách về CĐS và CĐS trong lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam

Quan triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về việc phê duyệt Chương trình CĐS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để triển khai nhiệm vụ CĐS quốc gia đề ra 6 nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng CĐS, gồm: (1) Chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế; (2) Phát triển hạ tầng số; (3) Phát triển nền tảng số; tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; (4) Hợp tác

quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số. Chương trình đã chỉ rõ: “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triết để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.” và chương trình cũng quy định việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động giảng dạy như kiểm tra đánh giá, giao bài tập về nhà... Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa.

Đại hội XIII của Đảng xác định mục tiêu: “Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành xây dựng chính phủ số; đứng trong nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới và xếp thứ ba trong khu vực ASEAN về chính phủ điện tử, kinh tế số”. Giáo dục đào tạo là một trong các lĩnh vực được Đảng, Nhà nước quan tâm thực hiện mục tiêu CĐS trước tiên. Các hình thức CĐS trong giáo dục như là: Ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục, ứng dụng công nghệ trong hoạt động giảng dạy và kiểm tra đánh giá...

Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”, trong đó có những mục tiêu quan trọng mà Đề án hướng tới là xây dựng xã hội học tập suốt đời trong điều kiện CĐS.

Quyết định số 131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CĐS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

Đề án xác định mục tiêu chung “Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số...”.

Trước đường lối định hướng của Đảng và những quy định của Nhà nước, của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều quy định, quyết định, quy chế, chính sách cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng và định hướng của Chính phủ để thúc đẩy CDS như: Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/05/2022 về việc ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 2508/QĐ-BGDĐT ngày 31/08/2022 về việc phê duyệt kết quả Cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử; Quyết định số 4279/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2022 về ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Bộ chỉ số, tiêu chí đánh giá CDS cơ sở giáo dục đại học;...

Bởi vậy, Giáo dục Việt Nam đã đạt được rất nhiều thành tựu trong chương trình CDS quốc gia năm 2023 như xây dựng được cơ sở dữ liệu ngành, kết nối đồng bộ dữ liệu hồ sơ nhà giáo, học sinh, chia sẻ kết nối cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục từ trung ương đến địa phương. Khai thác sử dụng CSDL về giáo dục đại học (HEMIS), trong đó có công tác tuyển sinh thực hiện trực tuyến trên HEMIS

Như vậy, có thể thấy, Việt Nam đã và đang thực hiện CDS trong giáo dục bằng những chủ trương và nhiều quyết sách quan trọng. Quan điểm của Đảng và Nhà nước là tập trung đẩy nhanh tiến trình thực hiện chiến lược “CDS” và xác định rõ CDS là nhiệm vụ trọng tâm, có tính đột phá của ngành giáo dục và đào tạo. Cùng với đó, CDS đã có những tác động đến phương pháp giảng dạy (PPGD) đại học ở Việt Nam hiện nay.

## **2.2. Tác động của CDS đến PPGD đại học**

CDS trong hoạt động giáo dục đã mang lại rất nhiều hiệu quả tích cực trong hoạt động giáo dục ở Việt Nam như: Đã tạo ra một sự thống nhất trong quản trị giáo dục đại học từ hoạt động tuyển sinh đầu vào đến quá trình tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá kết quả giảng dạy, học tập đến đánh giá đầu ra của người học. Việc ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong tổ chức hình thức giảng dạy, tổ chức dạy-học

đã tạo nên những thay đổi mô hình, cách thức tổ chức và phương pháp dạy - học... Đây chính là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện trong môi trường giáo dục đến từng người dạy, người học, đòi hỏi mỗi cá thể luôn phải làm chủ trong khối kiến thức, chủ động hoàn thiện kiến thức, kỹ năng và năng lực trong hoạt động dạy và hoạt động học. Công nghệ số không chỉ tác động đến giảng viên (GV), sinh viên (SV), học viên mà còn tác động đến toàn bộ cán bộ, nhân viên làm việc trong môi trường giáo dục nói chung và môi trường giáo dục đại học nói riêng. Ngoài trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ họ luôn phải học tập, nâng cao trình độ về tin học, công nghệ thông tin để đáp ứng được yêu cầu CDS. CDS đã và đang có những tác động trực tiếp đến PPGD đại học, có thể kể đến một số tác động như sau:

*Thứ nhất, CDS tác động đến việc thay đổi mục tiêu giảng dạy và PPGD.*

Chúng ta thấy CDS mang lại một nguồn dữ liệu mở hết sức phong phú và đa dạng, đòi hỏi các PPGD phải có sự thay đổi để phát huy được tính tích cực chủ động của người học, phát huy được tư duy logic, khả năng phân tích, tổng hợp của người học trước hệ thống kiến thức đồ sộ, trước các thông tin phong phú đa dạng. Về mục tiêu giảng dạy, không chỉ dừng lại ở việc quan tâm đến người học tiếp thu được những kiến thức nào mà cần quan tâm đến việc người học vận dụng được những kiến thức đó như thế nào. Để đạt được mục tiêu này, chúng ta cần có sự thay đổi về PPGD từ giảng dạy truyền thống sang PPGD hiện đại. Nghĩa là phải chuyển từ PPGD truyền thụ kiến thức một chiều sang PPGD người học chủ động tiếp thu và vận dụng kiến thức vào những thực tiễn nhất định. Do đó, đặt ra yêu cầu mới đối với người dạy luôn cập nhật kiến thức lý thuyết gắn với kiến thức, kỹ năng thực tiễn để lựa chọn nội dung, PPGD mới phù hợp với đối tượng người học theo định hướng nghề nghiệp, theo định hướng ứng dụng.

Trong kỷ nguyên số này, người dạy luôn phải tìm các phương cách để khơi dậy tiềm năng của người học, là người hỗ trợ, tổ chức, hướng dẫn người học chủ động đi tìm kiến thức, rèn luyện kỹ năng, năng lực tự chủ. Để thực hiện được điều này, người dạy phải đổi mới phương pháp dạy học, Sử dụng các phương pháp dạy học hiện đại kết hợp với việc ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ trong hoạt động dạy và học của mình. Như vậy, mới nâng cao được khả năng động tích cực sáng tạo trong học tập và rèn luyện của người học.

*Thứ hai, CDS tác động đến việc triển khai các hoạt động dạy và học*

CDS giúp người dạy ứng dụng các phần mềm trong các hoạt động chuẩn bị, soạn bài giảng, lưu giữ bài giảng vào soạn bài dạy, hay số hóa bài giảng. Bên cạnh đó, CDS cũng yêu cầu người dạy cần có sự thay đổi trong PPGD, phương pháp quản lý chất lượng học tập của người học, kiểm tra, đánh giá bằng cách ứng dụng các phương tiện và nền tảng số để tổ chức dạy và học. Các phần mềm quản lý đào tạo, phần mềm quản lý, phần mềm dạy học như Mona eLMS, Prezi, Edraw Mind Map, LectureMAKER, e - learning... đã hỗ trợ GV trong việc quản lý lớp học, quản lý người học, nhập, kiểm tra điểm thành phần cho người học, theo dõi lịch dạy, quản lý kết quả học tập, tư vấn học tập cho người học, quản lý bài giảng, quản lý quá trình học tập của SV. Những phần mềm thiết kế bài giảng giúp GV thuận lợi hơn trong việc thiết kế, soạn bài giảng. Bên cạnh đó, ứng dụng nền tảng số trong hoạt động dạy học như sử dụng các phần mềm trò chơi, các video, các ghi âm, ghi hình, phỏng vấn, phỏng sự, bảng biểu, biểu đồ... Sử dụng các trực quan sinh động trên nền tảng số giúp gia tăng sự thu hút của bài giảng, sự hứng thú cho người học để giờ học đạt hiệu quả cao.

*Thứ ba, CDS góp phần đa dạng hóa hình thức giảng dạy, kiểm tra đánh giá của GV*

Đề đáp ứng nhu cầu của xã hội, nhu học tập suốt đời cũng như việc nâng cao kiến thức, kỹ năng và năng lực của người học trong những bối cảnh khác nhau, những công việc khác nhau. Giáo dục ở Việt Nam có nhiều hình thức đào tạo khác nhau như đào tạo từ xa, chính quy, vừa làm vừa ...trong đó, nhờ ứng dụng công nghệ các hình thức tổ chức lớp học cũng đã được linh hoạt như: sử dụng bài giảng điện tử E-Learning, dạy học từ xa trên các nền tảng như Zoom, Microsoft Teams, và Google Classroom cho phép GV tổ chức lớp học trực tuyến, tương tác với SV qua video và chat, chia sẻ tài liệu học tập một cách dễ dàng. Dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Người dạy có thể dựa trên những ứng dụng công nghệ để tổ chức học tập, kiểm tra đánh giá như: Kahoot!, Quizlet, và Duolingo...trên các nền tảng này, GV có thể ra những câu hỏi, đánh giá mức độ tiếp nhận kiến thức của người học hoặc sử dụng yếu tố trò chơi để làm cho việc học trở nên thú vị hơn, đồng thời cung cấp cơ hội tự học và đánh giá bản thân cho người học.

*Thứ tư, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại của CDS, GV có thể dễ dàng tiếp cận, khai thác kho tài liệu để phục vụ quá trình giảng dạy.*

Giáo trình, tập bài giảng và tài liệu tham khảo phục vụ quá trình dạy và học tập, nghiên cứu là một yếu tố không thể thiếu đối với hoạt động giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng. Vì vậy, việc tiếp cận với tài liệu học tập luôn là một nhu cầu thiết yếu của người dạy với người học. Hiện nay trên các nền tảng số cung cấp các nguồn tài liệu nghiên cứu khoa học, tài liệu học thuật trên nhiều lĩnh vực khác nhau như sách, báo, tạp chí, luận án, luận văn đó là phần mềm Google Scholar. Có phần mềm ResearchGate.

Kết nối các nhà khoa học toàn cầu, cho phép chia sẻ và trao đổi tài liệu nghiên cứu miễn phí... Ở các trường đại học Việt Nam có thư viện số cũng giúp cho người học, người dạy tiếp cận tài liệu một cách dễ dàng.

### 3. Kết luận

Có thể thấy, CDS giúp tạo ra môi trường học tập nơi mà mọi thứ kết nối với nhau. Sự kết hợp mới mẻ của công nghệ, bảo mật nhằm thu hẹp khoảng cách địa lý để tạo ra trải nghiệm trong học tập, đồng thời tăng cường sự tương tác của mọi người. Từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư dẫn đến kết quả tất yếu là nền giáo dục tương lai tiên tiến định hình và phát triển thành nền “Giáo dục 4.0”. Trong nền giáo dục 4.0, nguồn lực con người chất lượng cao mới là nguồn lực chủ yếu cho sự phát triển kinh tế - xã hội thay vì nguồn lực tài chính hay nhân công rẻ, kém chất lượng như hiện nay. Lớp học số hóa, các thiết bị thông minh, thiết bị không dây và đa phương tiện kỹ thuật số ảo được phát triển mạnh, khóa học trên thiết bị di động và thiết kế trò chơi học tập là những công nghệ được hình thành trong thời kỳ CDS, làm cho giáo dục phải thay đổi để phù hợp và tiệm cận với xu thế phát triển của công nghệ.

### Tài liệu tham khảo

[1]. Thủ tướng Chính phủ (2017), *Quyết định 117/QĐ-TTg về Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, NCKH góp phần nâng cao chất lượng GDDT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”*, Hà Nội.

[2]. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định 749/QĐ-TTg về Chương trình CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, Hà Nội.

[3]. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định 1373/QĐ-Ttg về Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”*, Hà Nội.

[4]. Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định số 131/QĐ-TTg về Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”*.